

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày 23-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Bà Trần Thị Nga.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1987 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị K; có vợ là Đỗ Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 09-01-2021 và bị tạm giam từ ngày 12-01-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06-6-2020, tại Công ty TNHH T ở khu công nghiệp Đồng Văn IV thuộc xã Đồng Văn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Xuân T gặp anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1988 ở thôn G, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội (T và anh Tr làm cùng công ty) và nói “Mày cho anh mượn xe anh ra công đi uống cốc bia”, anh Tr nói “Mười hai giờ em phải về rồi”, T nói “Anh đi chỉ một tiếng thôi”, anh Tr đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô Wave biển số 29Y3-45xxx cho T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến quán nước ở đường Quốc lộ 38 cũ ngồi uống bia cùng anh Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Duy K đều ở cùng thôn. Quá trình ngồi uống bia, do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô biển số 29Y3-45xxx của anh Tr, T hỏi D “Có chỗ nào cầm xe máy không”, D nói “Đi về quán Hương Đồng để hỏi”. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 29Y3-45xxx đến quán cà phê Hương Đồng ở thôn Đ, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội gặp anh Phạm Văn H ở thôn T, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội, T hỏi anh H “Tao có cái xe muốn đi cầm lấy tiền chơi, mày xem có chỗ nào mày cầm hộ tao”, anh H nói “Mày điện cho thành M chó xem nó cầm cho” và cho T số điện thoại của M. T gọi điện thoại cho M (không xác định được số điện thoại), T nói “Tôi có chiếc xe máy, ông có cầm không”, M nói “Đem lên đây, gặp nhau ở quán nước cạnh cây xăng Đồng Xung”. Sau đó, khoảng 22 giờ cùng ngày D và T đến quán nước cạnh cây xăng Đồng Xung thuộc xã M, huyện H, thành phố Hà Nội gặp M, M nói “Xe này cầm bao nhiêu, có giấy tờ gì không”, T dùng chìa khóa mở cốp xe thấy có đăng kí xe nên lấy đưa cho M xem và nói “Tôi cầm sáu triệu”, M đồng ý sau đó đưa cho T số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T cùng D đến quán Internet cạnh đó để chơi, T sử dụng toàn bộ số tiền trên để chơi game bài Tài Sỉu bằng tiền ảo qua mạng, khi thua hết 6.000.000 đồng T gọi điện thoại cho M và lấy thêm 3.000.000 đồng tiền cầm cố chiếc xe trên và tiếp tục thua hết. Quá trình ngồi chơi, khoảng 0 giờ ngày 07-6-2020 anh Tr gọi điện thoại cho T để đòi xe thì T nói “Ông chờ tôi tí tôi đang về rồi”, nhưng sau đó do không thấy T về nên anh Tr tiếp tục gọi điện thoại nhiều lần cho T nhưng T không nghe máy, sau đó tắt máy để anh Tr không liên lạc được. Sau khi thua hết số tiền trên, T đi lang thang đến ngày 08-6-2020 về nhà thì bị Công an xã Đại Cường, huyện Kim Bảng triệu tập ra trụ sở làm việc. T đã khai nhận toàn bộ hành vi mượn xe mô tô của anh Tr đi cầm cố lấy tiền chơi game và sử dụng hết không có tiền để trả. Ngày 11-6-2020, ông Nguyễn

Văn H là bố đẻ của T đã chuộc lại chiếc xe trên với giá 10.000.000 đồng và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng để phục vụ công tác điều tra, sau đó T bỏ trốn khỏi địa phương.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã khởi tố bị can, ra lệnh bắt bị can để tạm giam, sau đó ra lệnh truy nã đối với Nguyễn Xuân T. Đến ngày 09-01-2021 T bị bắt theo lệnh truy nã.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Honda Wave biển số 29Y3-45xxx cùng 01 đăng kí xe mang tên Nguyễn Văn Tr và 01 điện thoại di động Iphone 6s.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 16-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29Y3-45xxx, màu sơn xanh, đen, bạc, xe cũ đã qua sử dụng, theo giá thị trường tại ngày 06-6-2020 có giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 26/CT - VKSKB ngày 28-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Nguyễn Xuân T. Ngày 08-6-2020 T về nhà và thừa nhận với ông là ngày 06-6-2020 T có mượn chiếc xe mô tô Wave biển số 29Y3-45xxx của anh Nguyễn Văn Tr, sau đó mang đi cầm cố. Ngày 11-6-2020 ông đã chuộc lại chiếc xe mô tô này của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 10.000.000 đồng và giao nộp cho cơ quan Công an để phục vụ công tác điều tra. Ông không yêu cầu T phải bồi hoàn cho ông số tiền này, đồng thời ông H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho T, tạo điều kiện để T sớm làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 06-6-2020, tại Công ty TNHH T ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Xuân T đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29Y3-45xxx trị giá 12.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Tr để đi uống bia. Sau khi uống bia, do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Tr, T đã mang chiếc xe mô tô trên của anh Tr đi cầm cố lấy 9.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Như vậy, hành vi của Nguyễn Xuân T đã phạm vào tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Tr,

bổ để bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả thay cho bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 29Y3-45xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Tr, do vậy cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Tr là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s đã thu giữ là phương tiện bị cáo T sử dụng vào mục đích phạm tội, do vậy cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Tr và ông Nguyễn Văn H đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn D, anh Phạm Văn H và đối tượng tên M, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều xác định D và H không biết đó là xe do T phạm tội mà có và cũng không được hưởng lợi gì từ việc cầm cố xe; do T và H đều không nhớ đặc điểm, không biết họ, tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của đối tượng tên M, khi chuộc lại xe ông H không nhận xe trực tiếp từ M, vì vậy không có căn cứ xử lý đối với D, H, M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10] Đối với hành vi đánh bạc qua mạng của T, do T không nhớ địa chỉ, mật khẩu tài khoản nên không có căn cứ để xem xét, xử lý về hành vi này.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09-01-2021.

2. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s vỏ màu vàng, bên trong có chiếc sim Viettel 4G (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01-3-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại và người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

